

Trung Quốc hiện đang là đối thủ số một của Mĩ, khiến cho nhiều người liên tưởng đến tình trạng khá tương tự trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh giữa Mĩ và Liên Xô. Tuy nhiên, quan hệ với Trung Quốc thời nay không thể giống cách mà Mĩ đã thực hiện với Liên Xô ngày trước.



Những Mỹ đang trong giai đoạn quan trọng nhất để tái định hình chính sách đối ngoại kể từ sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc. Dù Washington vẫn đang bị chia rẽ sâu sắc trong hầu hết các vấn đề, nhưng đã xuất hiện sự đồng thuận ngày một lớn cho rằng kẻ nguyên nhân của vấn đề Trung Quốc đã đặt ngót chồm dặt. Cuộc tranh luận giữa đây xoay quanh vấn đề đi đâu giờ sẽ xảy ra tiếp theo.

Cũng giống như các cuộc tranh luận trong lịch sử chính sách đối ngoại của Mỹ, cuộc tranh luận này chia đồng ý của nhân tố của tiến tích của lớn nhân tố định hướng công chúng. Hầu hết các nhà quan sát đều đồng ý rằng, theo cách diễn đạt trong Chiến lược an ninh quốc gia của Chính quyền Trump vào năm 2018, “cạnh tranh chiến lược” sẽ thúc đẩy sự tiếp cận của Mỹ với Trung Quốc. Nhưng những khuôn khổ chính sách đối ngoại bắt đầu bằng từ “chiến lược” thường đặt ra nhiều nghi vấn hơn là đưa ra câu trả lời. “Kiên nhẫn chiến lược” cho thấy sẽ không chắc chắn với việc phải làm những gì và vào lúc nào. “Mở rộng chiến lược” phản ánh sự bắt đầu với tín hiệu của phát đi. Và trong trường hợp này, “cạnh tranh chiến lược” là biểu hiện của việc không biết chắc đó là cuộc cạnh tranh trên những phương diện nào và việc giành phần thắng sẽ có ý nghĩa gì.

Sẽ hình thành nhanh chóng của đồng thuận mỗi khi những câu hỏi cốt yếu về cạnh tranh Mỹ-Trung bắt đầu nảy. Chính xác thì Mỹ đang cạnh tranh vì đi đâu giờ? Kết quả mong muốn của cuộc cạnh tranh này có thể là như thế nào? Việc không kết nối được các phương tiện cạnh tranh với những mục tiêu rõ ràng sẽ đẩy chính sách của Mỹ tới chi phí hàng loạt cạnh tranh vô nghĩa để rồi rơi vào vòng xoáy đối đầu nguy hiểm.

Giới hoạch định chính sách và các nhà phân tích Mỹ có lý khi phần lớn bị qua những giới định lược quan trọng là của sự của chiến lược can thiệp vào nền kinh tế và ngoại giao của Trung Quốc trong 4 thập kỷ qua. Nhưng khi vấn đề về cạnh tranh, những nhà hoạch định chính sách có thể đang thay thế từ duy một tổng thể kiểu của bằng một biến thể mới. Sai lầm của bên của sự can thiệp chính là việc cho rằng chiến lược này có thể tạo ra những thay đổi của bên trong hệ thống chính trị, kinh tế và chính sách đối ngoại của Trung Quốc. Washington ngày nay có nguy cơ lặp lại sai lầm tương tự, khi giới định hướng cạnh tranh có thể biến đổi được Trung Quốc, nếu mà sự can thiệp của Mỹ đã thất bại - lớn này là bằng cách buộc nước này phải đứng hàng hoặc thậm chí sụp đổ.

Bắt chập hai bên còn nhiều chia rẽ, Mỹ và Trung Quốc đều cần phải sẵn sàng chung sống với tư cách là những công đồng. Vì vậy hãy để cho cách tiếp cận đúng đắn

Của Mỹ phải là sự thà nhận rằng các quyết định được đưa ra ở Washington không có nhiều tác động đối với những hàng di sản biển trong dài hạn tại Bắc Kinh. Thay vì đưa vào những gì được quyết định của Trung Quốc, chính sách của Mỹ cần phải bền vững bất kể tình trạng lai mang lại những thay đổi ra sao trong hệ thống của Trung Quốc. Chính sách đó không nên tìm cách đặt được một kết quả ngã ngũ gì đó với kết quả cuối cùng của Chiến tranh Lạnh, mà nên hướng tới trạng thái chung sống ổn định được nhận thức rõ ràng dựa trên các điều khoản có lợi cho các lợi ích và giá trị Mỹ.

Việc chung sống như vậy đòi hỏi phải có các yếu tố cần tranh và hợp tác, trong đó, các nỗ lực cạnh tranh của Mỹ hướng tới việc bảo đảm các điều khoản thuận lợi đó. Điều này có thể được nghĩa với việc sẽ có những xích mích đáng kể trong ngắn hạn khi chính sách của Mỹ vượt lên trên cả những nguyên tắc - trong khi thực tế đây, việc tránh xích mích để phục vụ cho mối quan hệ tích cực lại là một mục tiêu quan trọng. Tại đây, chính sách với Trung Quốc không thể chỉ hướng đến kiểu quan hệ mà Mỹ mong muốn, mà còn phải dựa trên những lợi ích Mỹ muốn đạt được. Trạng thái ổn định mà Washington theo đuổi cần phải có đủ hai yếu tố như vậy. Đó là một chuỗi các điều kiện cần thiết để ngăn chặn vòng xoáy leo thang nguy hiểm, kể cả khi cạnh tranh vẫn tiếp diễn.

Những nhà hoạch định chính sách Mỹ không nên lo ngại về mục tiêu trên chỉ bởi vì cho rằng nó không thực tế. Thông thường, Trung Quốc cũng góp phần quyết định vào việc liệu có đạt được kết quả này hay không. Sự cần trọng vì thế sẽ vẫn phải được xem là điểm chính yếu trong quan hệ Mỹ-Trung trong thời gian tới. Mục dù việc chung sống đem lại cho Mỹ cả hai lợi ích nhất để bảo vệ lợi ích của mình và ngăn chặn những căng thẳng không thể tránh khỏi biến thành đối đầu trực diện, thì cũng không có nghĩa là Mỹ sẽ chấm dứt cạnh tranh hay đưa hàng trong những vấn đề cốt yếu. Thay vào đó, cùng chung sống tức là chấp nhận coi cạnh tranh là điều kiện có thể quản trị được, chứ không phải là một vấn đề phải giải quyết.

Bài học từ Chiến tranh Lạnh chỉ không phải logic của Chiến tranh Lạnh

Trong bài viết của số tuần bàn về hệ thống cạnh tranh hiện nay, mong muốn tìm về với Chiến tranh Lạnh – cuộc cạnh tranh quyết liệt duy nhất mà người Mỹ còn nhớ để lý giải cho cuộc cạnh tranh hiện tại, là điều đáng hiểu. Sự tương đồng giữa chúng thu hút trực giác của chúng ta. Giống như Liên Xô, Trung Quốc là một đối thủ cạnh tranh tầm châu lục với hệ thống chính trị có những tham vọng lớn. Thách thức mà Trung Quốc đặt ra có phạm vi toàn cầu và tồn tại lâu dài, và đó là điều đầu tiên thách

thức đó cĩn tĩ kiĩu tĩng đĩng viên toàn quĩc mà Mĩ đã theo đũi trong nhĩng nĩm 1950 và 1960.

Nhĩng phép so sánh này không phù hĩp. Trung Quĩc ngày nay là mĩt đũi thũ xĩng tĩm, cĩ sĩa mĩnh kinh tũ vĩĩt trũi, đũĩng lĩi ngoĩi giao tinh vi hĩn và hũ tũ tũĩng linh hoĩt hĩn so vĩa Liĩn Xô trũĩc đũy. Khác vĩa Liĩn Xô, Trung Quĩc hũi nhĩp sũ vào kinh tũ thũ giũi và gũn bó chũt chũ vĩa kinh tũ Mĩ. Chiĩn tranh Lĩnh thức chũt chũ là mĩt cuĩc đũu tranh xoay quanh sũ tĩn tũi. Chiĩn lĩĩc kiĩm chũ đũĩc Mĩ xũy đũng đũa trĩn giũ đũnh cho rĩng Liĩn Xô mĩt ngày nào đó sũ gũc ngũ đũĩi sũc nũng cũa chính mĩnh, mĩt chũ thũ “mang trong mĩnh nhĩng hũt mũm tũ suy tũn”, nhũ George Kennan, nhũ ngoĩi giao Mĩ, ngũĩi đũu tiĩn đũt nũn tũng xũy đũng nĩn chiĩn lĩĩc này, tuyên bũ đũy tũ tin.

Nhĩng đũ đũan nhũ vũy hiĩn nay không cĩn phù hĩp nũa. Sũ là sai lĩm khi xũy đũng mĩt chính sũch kiĩm chũ kiĩu mũi đũa trĩn giũ đũnh rĩng nhũ nũĩc Trung Quĩc đũĩng đũi rũt cuĩc sũ sũp đũ, hoĩc coi đó là mũc tiũ. Dù Trung Quĩc cĩn đũng gũp nhiũu thách thức, song lĩĩng Cũng sũn Trung Quĩc đã cho thũy nũng lĩc đũng kinh ngũc trong viĩc thĩch lĩng vĩa hoĩn cũnh. Trung Quĩc cĩ thũ sũ phũi đũi diĩn vĩa nhiũu vũn đũ nũi tũi nghiĩm trũng, nhĩng kũ vũng vũ sũ sũp đũ không thũ là nũn tũng cũa mĩt chiĩn lĩĩc khĩn ngoĩn. Ngay cũ nũu nhũ nũĩc Trung Quĩc sũp đũ, thũ đó nhiũu khũ nũng là hũ quũ cũa nhĩng đũng lĩc bĩn trong, chũ không phũi là do sũc ếp cũa Mĩ.

Phép so sánh vĩa Chiĩn tranh Lĩnh ngay lĩp tũc phĩng đũi mũi đũe đũa vũ sũ tũn tũi mà Trung Quĩc gũy ra, đũng thũi bũ qua nhĩng thũ mĩnh mà Bũc Kinh cĩ thũ đũm tũi cuĩc cũnh tranh lũu dũi hũn vĩa Mĩ. Mũc dù nguy cũ xung đũt tũi nhĩng đũĩm nĩng ỹ chũu Ấ là rũt nghiĩm trũng, nhĩng nguy cũ đó cũng nhũ mũi đũe đũa vũ leo thang hũt nhũn đũu chũa đũt tũi mũc đũ nhũ ỹ chũu Âu thũi Chiĩn tranh Lĩnh. Hĩnh thũi chính sũch “bĩn miĩng hũ chiĩn tranh” hũt nhũn tũng diĩn ra ỹ Berlin và Cuba không cĩ chũ đũng trong quan hũ Mĩ-Trung. Cũnh tranh Mĩ-Trung cũng chũa đũy thũ giũi lũm vào cĩc cuĩc chiĩn tranh ỹy nhiĩm hay tũo ra hai khũi đũi đũch gũm cĩc nũĩc liĩn kũt vĩa nhũu vũ tũ tũĩng, đũ chuĩn bũ cho đũng đũ vũ trang.

Dũ mũi nguy đã giũm bũt, thũ nhĩng Trung Quĩc lĩi là đũi thũ đũt ra nhiũu thách thức hĩn. Trong mĩt thũ kũ qua, không mĩt đũi thũ nào cũa Mĩ, kũ cũ Liĩn Xô, cĩ quy mũ kinh tũ đũt tũi ngũĩng bũng 60% GDP cũa Mĩ. Trung Quĩc đã vũĩt ngũĩng này vào nũm 2014; và nũu tĩnh theo sũc mua tũĩng đũĩng, GDP cũa Trung Quĩc đã lĩn hũn 25% so vĩa Mĩ. Trung Quĩc đũng nũi lĩn là quũc gia đũn đũu thũ giũi trong

một số ngành kinh tế, và nền kinh tế Trung Quĩc cũng đa dạng, linh hoạt và tinh vi hơn nền kinh tế Liên Xô.

Bĩc Kinh cũng thành công hơn trong việc biến sốc mĩnh kinh tế thành ãnh hĩang chiĩn lĩĩc. Trong khi Liên Xô bĩ một nền kinh tế khép kín kìm hãm, thì Trung Quĩc đón nhận toàn cĩu hóa và trở thành ãi tác thĩang mĩi hàng ãu cĩa hơn 2/3 các nước trên thế giĩi. Những mĩi liên kết vĩa kinh tế, công nghệ, và giĩa nhân dân hai nước vĩa thiĩu vĩang trong cuộc xung ãt quân số hóa Mĩ-Liên Xô, lĩi chính là những yĩu tố ãnh hình quan hĩa cĩa Trung Quĩc vĩa Mĩ và vĩa thế giĩi. Là bên tham gia kinh tế toàn cĩu, Trung Quĩc ãng vai trò trung tâm ãi vĩa số thĩanh vĩang cĩa các ãng minh, ãi tác cĩa Mĩ; sinh viên và du khách Trung Quĩc tìm ãn khắp các trĩang ãi hĩa và thành phố trên toàn cĩu; các nhà máy tĩi Trung Quĩc là công xĩang cĩa phĩn lĩn ngành công nghệ tiên tiĩn cĩa thế giĩi. Những mĩi liên hĩa khĩang khĩt này khiĩn ngay cĩ việc bắt tay vào xác ãnh xem ãu là nước liên minh vĩa Trung Quĩc và ãu là nước liên minh vĩa Mĩ cũng trở nên khó khĩn. Ecuador và Ethiopia có thể tìm ãn Bĩc Kinh ã có ãĩc vĩa ãu tố hay những công nghệ giám sát, những hĩa số không coi những thĩang vĩa như vĩa là một phĩn trong việc rĩa xa nước Mĩ một cách có chĩa ý.

Ngay cĩ khi nĩi lên là một ãi thế cĩnh tranh ãng gĩa hơn Liên Xô, Trung Quĩc vĩa là ãi tác quan trọng cĩa Mĩ. Nhiều vĩa ã toàn cĩu vĩa rĩa khó xĩa lý ngay cĩ khi Mĩ và Trung Quĩc cùng nhau hĩap tác, số trở nên không thế giĩi quyết ãĩc nĩu Mĩ và Trung Quĩc rĩa xa nhau – trong ão biến ãi khí hĩa là vĩa ã nĩi bắt nhĩt, khi xét tĩi việc Trung Quĩc và Mĩ là hai nước gây ô nhiĩm nhiĩu nhất thế giĩi. Một loĩt thách thức xuyên quĩa gia khác – khĩang hoĩang kinh tế, phĩ biến vĩa khí hĩa nhân, ãĩch biến toàn cĩu - cũng cĩn ãn các nĩa lĩa chung nhất ãnh. ãĩ hĩa cĩp thiĩt vĩa số hĩap tác là ãĩu hĩa như không có ã thế Chiĩn tranh Lĩn.

Trong khi ý niĩm vĩa Chiĩn tranh Lĩn mĩi khiĩn nhiĩu ngĩaĩ cĩ sũy một phiên bản ãĩc cĩp nhĩt cĩa chính sách kiĩm chĩa, thì việc phĩn bác lĩi lĩi suy nghĩ như vĩa lĩi ãn tố những tiĩng nói ãng hĩa “giao kèo lĩn” có tính tĩang thích vĩa Trung Quĩc. Một giao kèo như vĩa số vĩaĩt xa những ãĩu khoản cĩa số hòa hoãn Mĩ-Liên Xô: Trong kĩach biến này, Mĩ số nhĩang cho Trung Quĩc phĩa vi ãnh hĩang trên thế cĩ châu Á. Những ngĩaĩ ãng hĩa lý giĩi rĩang số nhĩang biến này là cĩn thiĩt, khi xét tĩi những cĩn gió ngĩaĩ trong lòng nước Mĩ cũng như số suy yĩu tĩang ãi cĩa Mĩ. Quan ãĩm này ãĩc cho là thế cĩ, những cũng chĩang có khĩa nĩang trở vĩang hơn là bao số vĩa chính sách kiĩm chĩa. Trao khu vĩa nĩang ãng nhĩt thế giĩi vào tay Trung Quĩc số gây tác hĩa lâu ãi ãi vĩa ngĩaĩ lao ãng và doanh nghiĩp Mĩ. Hành ãng này số hĩa hoĩa các ãng minh và các giá trị cĩa Mĩ khi lĩa các ãi tác chĩa quyĩn ra làm lá bài thĩang lĩang. Giao kèo lĩn cũng số ãĩ hĩa những số nhĩang biến

rõ ràng và lâu dài tắ phía Mỹ, nhắ tắ bắ các liên minh hoắc quyắn hoắt đắng ắ Tây Thái Bình Đắng, chắ vì nhắng lắ hắ không chắc chắn. Nhắng phí tắn này không nhắng không thắ chắp nhắn đắc, mà giao kèo lắn còn không có tính khắ thi. Mỹ Trung Quắc đắng trắi đắy có khắ nắng sắ vi phắm thắa thuắn khi sắc mắnh và nhắng ắu tiên cắa Bắc Kinh thay đắi.

Nhắng ngắi ắng hắ chính sách kiắm chắ mắi thắng có thiên hắng coi bắt kắ lắ kêu gắi nào vắ viắc chung sắng có kiắm soát là lắp luắn ắng hắ cho mắt phiên bắn nào đắ cắa giao kèo lắn; còn nhắng ngắi ắng hắ giao kèo lắn lắi coi bắt kắ gắi ý nào vắ cắnh tranh lâu dài là lý lắ ắng hắ cho mắt phiên bắn nào đắ cắa chính sách kiắm chắ. Sắ chia rắ đắ làm lu mắ hắng đi trung hòa hai thái cắc – mắt hắng đi không đắa trên sắ quy hàng cắa Trung Quắc hay là nắn tắng đắng quắn trắ Mỹ-Trung.

Thay vào đắ, mắc tiêu cắn đắt ra là thiắt lắp các đắu khoắn có lắi vắ viắc chung sắng vắi Bắc Kinh trong 4 lắnh vắc cắnh tranh – quân sắ, kinh tắ, chính trắ và quắn trắ toàn cắu - tắ đắ bắo đắm lắi ích cắa Mỹ mà không làm nắy sinh nhắn thắc vắ mắi đắ đắa vắn là đắc trắng cắa sắ thù đắch Mỹ-Liên Xô. Washington cắn rút ra bài hắc tắ Chiắnh tranh Lắnh, nhắng cắng phắi biắt chắi bắ ý tắng áp đắng logic cắa Chiắnh tranh Lắnh.

Hắng đắn rắn đắ bắn vắng

Khác hắn vắ cắnh tranh quân sắ thắ Chiắnh tranh Lắnh mà thắc chắt là mắt cuắc đắu tranh toàn cắu, mắi nguy hiắm đắi vắi Washington và Bắc Kinh có khắ nắng bó hắp trong phắm vi ắn ắ Đắng-Thái Bình Đắng. Nhắng ngay cắ nhắ vắy, khu vắc này vắn tắn tắi ít nhắt 4 đắm nóng tiắm tàng: biắn ắng, biắn Hoa ắng, eo biắn ắài Loan và bán đắo Triắu Tiên. Không bên nào muắn xung đắt, nhắng cắng thắng vắn gia tắng khi cắ Mỹ và Trung Quắc đắu đắu tắ cho nắng lắc tắn công, thúc đắy sắ hiắn diắn quân sắ ắ khu vắc và hoắt đắng ắ cắ ly gắn nhau hắn bao giắ hắt. Washington lo sắ Trung Quắc đắng tìm cách đắy lắc lắng Mỹ ra khắi Tây Thái Bình Đắng, còn Bắc Kinh e ngắi Mỹ đắng tìm cách bao vây mình. Xét đắn hành vi quắy rắi cắa Trung Quắc nhắm vào máy bay và tàu hắi quân Mỹ, mắt cuắc đắng đắ nhắ cắng tiắm ắn nguy cắ leo thang thành mắt cuắc đắi đắu quân sắ lắn. ắô đắc Ngô Thắng Lắi, cắu Tắ lắnh Hắi quân Quân giắi phóng nhân dân Trung Quắc đắ cắnh báo rắng mắt sắ cắ nhắ vắy “có thắ chắm ngòi cho mắt cuắc chiắnh tranh”.

Tuy nhiên, không nên vì thế mà coi việc quân đội Mỹ và Trung Quốc cùng hiện diện ở Đài Loan-Thái Bình Dương là bất khả thi. Mỹ phải chấp nhận rằng việc khôi phục ưu thế quân sự là rất khó khăn, khi xét đến tầm tác chiến của các loại vũ khí của Trung Quốc; thay vào đó Mỹ nên tập trung nhìn về Trung Quốc, không để Trung Quốc can thiệp vào quyền tự do hành động của Mỹ, ép buộc các đồng minh và đối tác của Mỹ. Bắc Kinh sẽ phải chấp nhận rằng Mỹ vẫn sẽ là cường quốc ở khu vực, với sự hiện diện quân sự lớn, các hoạt động hải quân trên các tuyến đường biển chủ yếu và mạng lưới quan hệ đồng minh, đối tác.

Đài Loan và Biển Đông có khả năng sẽ là những thách thức to lớn nhất đối với cách tiếp cận tổng thể này. Khiêu khích quân sự hay hiệu lực đều có thể dễ dàng khiêu khích xung đột lớn hơn với nhiều hậu quả tiềm ẩn, và nguy cơ này hiện đang ngày càng chi phối tư duy của giới lãnh đạo cấp cao ở cả Washington lẫn Bắc Kinh.

Với Đài Loan, một cam kết ngầm không đến phòng thay đổi nguyên trạng có lẽ là hy vọng lớn nhất quan trọng nhất khi xét đến lịch sử phức tạp của vấn đề này. Hoạt động ngoại giao xoay quanh Đài Loan có thể là hình mẫu cho hoạt động ngoại giao ngày càng nhiều thách thức giữa Washington và Bắc Kinh trong một loạt vấn đề, mà chắc hẳn sẽ bao gồm sự can thiệp mạnh mẽ, sự thôn tính tự do của hai phía, sự hoài nghi về mức độ nhất định công nhận sự kiên nhẫn và kiên trì của chính phủ. Trong khi đó, ở Biển Đông, việc Bắc Kinh nhận thức được rằng các mối đe dọa đối với quyền tự do hàng hải có thể gây ra những hậu quả tiềm ẩn khi đối với nền kinh tế của chính Trung Quốc, khi kết hợp với sự rên rỉ của Mỹ, có thể giúp giảm bớt các căng thẳng ở khu vực này.

Chúng ta cùng chung sống được như vậy, Washington cần nâng cao cường độ kiểm soát không ngừng Mỹ-Trung lẫn nhau và rên rỉ của chính mình. Ngay cả khi là đối thủ của nhau trong Chiến tranh Lạnh, Mỹ và Liên Xô vẫn phải hợp hành đồng chí để giảm thiểu nguy cơ xảy ra một cuộc đụng độ bất chấp leo thang thành chiến tranh hạt nhân; hai bên thiết lập đường dây nóng quân sự, lập ra bộ quy tắc ứng xử và ký các thỏa thuận kiểm soát vũ khí. Mỹ và Trung Quốc đang thiếu những công cụ tương tự để kiểm soát không ngừng đối thoại đi kèm mà những lĩnh vực mới tiềm ẩn nguy cơ xung đột, như vũ trụ và không gian mạng, đã làm gia tăng nguy cơ leo thang.

Với quân sự, Mỹ và Trung Quốc cần phải có được các thỏa thuận mà ít nhất cũng phải chính thức và chi tiết như Thỏa thuận tránh sự cố trên biển Mỹ-Liên Xô ký năm 1972 để tránh những quy tắc cứng nhắc nhằm tránh những hiệu lực trên biển. Mỹ và Trung Quốc cũng cần có nhiều kênh thông tin liên lạc và cần phải trao đổi

tránh xung đột, nhất là ở biên giới, cho phép mỗi bên nhanh chóng làm rõ ý định của đối phương trong trường hợp xảy ra sự cố. Không thể tiếp tục lấy quan hệ quân sự song phương ra làm con tin cho những bất đồng chính trị và các quan chức quân sự cấp cao hai nước cần tham gia thảo luận sâu rộng và thường xuyên hơn để xây dựng quan hệ cá nhân cũng như để hiểu hơn về hoạt động tác chiến của nhau. Lịch sử cho thấy, rất khó để đối tác của mình tin cậy trong những nỗ lực như vậy, nhất là việc trao đổi thông tin trong khung hợp tác: Ban lãnh đạo Trung Quốc lo sợ rằng việc trao đổi thông tin trong khung hợp tác có thể khiến Mĩ hành xử táo bạo hơn mà không bị trừng phạt. Những nhúng lo ngại này có thể đang dẫu đi khi xét tại sự minh đang gia tăng và những cải tiến quân sự của Trung Quốc.

Một chiến lược hiệu quả của Mĩ trong lĩnh vực này không chỉ đòi hỏi phải giảm nguy cơ xung đột không mong muốn mà còn đòi hỏi phải có sự răn đe xung đột có chủ ý. Không thể cho phép Bắc Kinh sử dụng đe dọa về lực lượng ra thế để răn đe trong các tranh chấp lãnh thổ. Những việc quân lý nguy cơ này không cần đến sự trợ giúp quân sự của Mĩ trong khu vực. Như cựu quan chức quốc phòng Elbridge Colby trong Chính quyền Trump đã nói, “răn đe mà không chi phí - ngay cả với một đội quân lớn và đáng gờm - là điều có thể làm được”.

Đám báo sự răn đe của quân đội Đông-Thái Bình Đông, Washington cần chuyển hướng đầu tư, từ bỏ các phương tiện đất liền và đường biển thông thường, như tàu sân bay, để chuyển sang các khả năng bất đối xứng với chi phí thấp hơn để thực hiện các nhiệm vụ chiến tranh phiêu lưu của Trung Quốc mà không cần chi tiêu quá nhiều. Việc này đòi hỏi Mĩ phải học hỏi một phương pháp chiến lược của Trung Quốc. Ví dụ, khi xét thấy Trung Quốc chủ yếu dựa vào tên lửa đạn đạo và tên lửa hành trình chính hơn chi phí thấp, Mĩ cần cân nhắc sử dụng máy bay tấn công không người lái tầm xa cất cánh từ tàu sân bay, các phương tiện không người lái dưới nước, tàu ngầm mang tên lửa đạn đạo và các loại vũ khí tấn công tầm cao. Tất cả các loại vũ khí này có thể báo đảm lợi ích của Mĩ và đồng minh, đồng thời làm giảm bất niềm tin của Trung Quốc rằng các chiến dịch tấn công của họ sẽ thành công, giảm nguy cơ đáng kể và tính toán sai lầm. Mĩ cũng cần đa dạng hóa sự hiện diện quân sự của mình về phía Đông Nam Á và Ấn Độ Dương, khi cần có thể triển khai các thiết bị thu thập thông tin thay vì đơn thuần thông tin. Cách làm này sẽ đưa một số lực lượng Mĩ ra khỏi tầm tấn công chính xác của các tên lửa và khí Trung Quốc, duy trì khả năng của quân đội Mĩ trong việc nhanh chóng xử lý khung hợp tác. Điều đó cũng giúp lực lượng Mĩ đi vào vị trí thu thập lợi ích xử lý một loạt tình huống bất ngờ không liên quan tới xung đột với Trung Quốc, trong đó có hỗ trợ nhân đạo, khắc phục thiên tai và chuyển đổi công nghệ.

Tạo lập quan hệ “có đi có lại”

Khác với Liên Xô vốn chủ tập trung nguồn lực cho sức mạnh quân sự, Trung Quốc xem địa kinh tế là lĩnh vực cạnh tranh chủ chốt. Với mắt tầm nhìn hướng đến tương lai, Trung Quốc đã đẩy mạnh đầu tư vào các ngành công nghiệp, công nghệ mới mới, trong đó có trí tuệ nhân tạo, ngòi máy, ngành chủ đạo tiên tiến và công nghệ sinh học. Trung Quốc tìm cách thăng lĩnh những lĩnh vực này một phần là bằng biện pháp không chấp nhận hành xử có đi có lại với các công ty phương Tây. Mỹ đã trao cho Trung Quốc quy chế quan hệ thương mại bình thường vĩnh viễn (PNTR), ủng hộ Trung Quốc gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và nhìn chung luôn duy trì một trong những thị trường mở nhất thế giới. Những thông qua sự kết hợp giữa chính sách công nghiệp, chủ nghĩa bảo hộ và hành vi đánh cắp tri thức, Trung Quốc đã đặt ra một loạt rào cản chính thức và phi chính thức đối với thị trường của nước này và lợi dụng sự mất cân bằng của Mỹ.

Tình trạng mất cân bằng cấu trúc này làm suy yếu sự ủng hộ đối với quan hệ kinh tế Mỹ-Trung ổn định và quan hệ này đang đi dần với nguy cơ đổ vỡ cao hơn ngay cả nếu Trump và Tập Cận Bình đạt được định chế thương mại ngắn hạn. Những ngòi trong công nghệ doanh nghiệp Mỹ đã không còn sẵn sàng chấp nhận chủ trương những thông lệ không công bằng của Trung Quốc, trong đó có việc sử dụng tin tức nhà nước để đánh cắp quy trình sự hữu trí tuệ, ép buộc các công ty nước ngoài địa phương hóa hoạt động sản xuất và tham gia liên doanh,....

Để giảm bớt những bất đồng đang ngày một lớn này đồng thời bảo đảm quyền lợi cho người lao động Mỹ và sự đổi mới sáng tạo của Mỹ, cần khiên cho Trung Quốc không thể tiếp cận tri thức các thị trường lớn trên thế giới trừ phi nước này sẵn sàng thực thi các cách kinh tế trong nước. Về phần mình, Washington sẽ phải đầu tư cho những đồng lực cốt lõi của sức mạnh kinh tế Mỹ, xây dựng một thị trường nhất gồm các đối tác cùng chí hướng để thiết lập quan hệ có đi có lại và bảo đảm vị thế lãnh đạo trong lĩnh vực công nghệ của Mỹ đồng thời tránh gây tổn hại cho chính mình.

Nhân tố quyết định nhất trong cạnh tranh kinh tế với Trung Quốc là chính sách kinh tế trong nước của Mỹ. Có thể hơi quá khi đưa ra khái niệm “thời khắc Sputnik mới” – sự thúc đẩy mạnh mẽ nghiên cứu công của Mỹ ở mức độ mạnh mẽ như khi chính quyền Liên Xô phóng vệ tinh đầu tiên trên thế giới, nhưng chính phủ chắc chắn đóng vai trò nhất định trong việc thúc đẩy vị thế đồng đầu của Mỹ trong kinh tế và công nghệ. Những nước Mỹ lợi đang tập trung hoạt động đầu tư công đẩy tham vọng mà nước này từng tiến hành trong thời gian đó - như hệ thống đường cao tốc Liên bang từng được Tổng thống Dwight Eisenhower ủng hộ hay các dự án

ngiên cứu công bố do nhà khoa học Vannevar Bush đề xuất - ngay cả khi Mỹ phải đi di tản với một đề tài kinh tế đáng gờm hơn. Washington phải tăng mạnh ngân sách cho nghiên cứu khoa học công bố và đầu tư vào nông nghiệp sạch, công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo và nông nghiệp điện toán. Trong thời, chính quyền liên bang cần tăng cường đầu tư cho giáo dục và đào tạo các cấp và đầu tư cho hạ tầng; thực thi các chính sách và nhập khẩu theo hướng tiếp cận cải thiện lợi ích và nhân chủng học và khuyến khích của Mỹ. Hồ hào cũng nhận với Trung Quốc những lợi ích giảm đầu tư công là tự làm khó mình.

Trên nền tảng trong nước này, Washington cần hợp tác với các quốc gia có cùng chí hướng để đưa ra một bộ tiêu chuẩn mới và các vấn đề mà WTO hiện nay không giải quyết, tự doanh nghiệp nhà nước cho đến chính sách sáng tạo công nghệ hay thương mại số. Lý tưởng nhất là những tiêu chuẩn này sẽ kết nối châu Á với châu Âu. Để làm được điều đó, Mỹ cần xem xét khi đang một sáng kiến tạo lập quy tắc đi với các nền dân chủ tự do bao trùm lên hệ thống WTO để lập đậy những lợi ích này. Logic này rất dễ hiểu. Muốn nuôi hy vọng được tiếp cận cũng đang kinh tế mới này một cách bình đẳng, Trung Quốc buộc phải có các khuôn khổ kinh tế và luật lệ đáp ứng những tiêu chuẩn nêu trên. Sẽ hút trung lực kết hợp của cũng đang này sẽ đưa ra cho Trung Quốc một lựa chọn: Hoặc chấp nhận việc người không hướng lợi và bất đầu tuân thủ luật thương mại, hoặc chấp nhận các điều khoản kém thuận lợi hơn mà hơn một nửa nền kinh tế toàn cầu dựa ra. Nếu không không cho rằng những cải cách cần thiết đang ngửa và thay đổi thế kỷ kinh tế, Bắc Kinh có thể tiếp tục làm vậy, những thế giới sẽ hoàn toàn có quyền hành xử với Trung Quốc theo cách thông thường. Trong một sự tương hợp, Washington có thể vấn cần đến phương pháp áp dụng các biện pháp có đi có lại để với Trung Quốc, qua việc xử lý xuất khẩu và đầu tư của nước này theo đúng cách thế kỷ mà Bắc Kinh xử lý thương mại và đầu tư của Mỹ. Những nỗ lực này sẽ kéo theo những thách thức và phí tổn rất lớn, đó là lý do giải thích tại sao quyết định của Chính quyền Trump phát động chiến tranh thương mại cùng với các đồng minh của Mỹ thay vì tiếp hợp họ dựa trên lập trường chung để chỉ với Trung Quốc lợi làm lãng phí những đòn bẩy của Mỹ.

Mỹ cũng cần báo và ưu thế và công nghệ của mình khi đi di tản với hành vi đánh cắp quyền sở hữu trí tuệ, các chính sách công nghiệp có mục tiêu và việc kết hợp lĩnh vực kinh tế với an ninh của Trung Quốc. Muốn vậy, Mỹ cần phải cũng cần những giải pháp hơn và dòng chảy đầu tư và thương mại trong lĩnh vực công nghệ theo cả hai chiều, những phải theo đuổi những nỗ lực này một cách có chọn lọc chứ không thể “vẽ đũa công nghệ”, kìm chế các công nghệ thiết yếu để với an ninh quốc gia và nhân quyền, nhưng cho phép đầu tư và giao thương ở những lĩnh vực khác. Ngay cả khi thế kỷ những giải pháp có chọn lọc này, Mỹ cũng cần tham vấn ngành công nghiệp và các chính phủ khác; nếu không, hệ sinh thái công nghệ toàn cầu có thể bị “Balkan hóa” do dòng chảy kiến thức và tài năng bị chặn. Một bước phát triển mới vậy có thể triển khai ưu thế cạnh tranh chủ chốt của Mỹ so với Trung Quốc: một

nhận kinh tế mà có thể thu hút được nguồn tài năng dồi dào nhất trên toàn cầu và kết hợp các phát kiến và đổi mới tốt nhất trên thế giới. Ngược lại, việc đẩy những rào cản công nghệ đi quá xa có thể sẽ khiến nhiều nước ngoi về phía Trung Quốc, nhất là trong bối cảnh Trung Quốc hiện là đối tác thương mại lớn nhất của hầu hết các nước trên thế giới.

Trong lĩnh vực này, việc Chính quyền Trump lên tiếng và đơn phương phát động chiến dịch phản đối tập đoàn Huawei của Trung Quốc tham gia phát triển hệ thống mạng 5G có thể sẽ đưa ra một bài học cảnh tỉnh. Giá mà trước đây Mỹ hợp tác với đồng minh và đối tác, thì nghiêm vấn đề sáng tạo trong hoạch định chính sách, ví dụ như đưa ra sáng kiến cho vay đa phương để tài trợ cho việc mua sắm thiết bị thay thế cho thiết bị của Huawei, Mỹ có lẽ đã thành công hơn trong việc thuyết phục các nước xem xét lựa chọn các nhà cung cấp khác. Mỹ khi đó có lẽ đã có thể tận dụng triệt để thời hạn 2 năm mà Huawei phải trì hoãn triển khai công nghệ 5G sau khi bị Bộ Thương mại Mỹ liệt vào danh sách các thực thể không được cung cấp công nghệ Mỹ. Những nỗ lực trong tương lai nhằm hạn chế trao đổi thương mại với Trung Quốc trong lĩnh vực công nghệ đòi hỏi phải được xem xét cẩn trọng, được lập kế hoạch trước và có được sự đồng thuận đa phương; bằng không, việc làm này có nguy cơ hủy hoại sự sáng tạo của Mỹ.

Thúc đẩy giá trị Mỹ, không bài Trung Quốc

Cách thức tốt nhất để thiết lập các điều khoản có lợi cho việc cùng chung sống với Trung Quốc trong lĩnh vực chính trị là tập trung thúc đẩy sự lôi cuốn của chính những giá trị này chứ không phải là ghi điểm trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ-Trung. Khi Trung Quốc gia tăng sự hiện diện trên thế giới, Mỹ nên tránh đi theo xu hướng vận rớt phổ biến trong Chiến tranh Lạnh: đó là chỉ nhìn nhận nước thứ ba dựa vào mối quan hệ của nước đó với chính quyền đối địch. Một vài chính sách của Chính quyền Trump – như việc đơn Húc thuyết Monroe ở Mỹ Latinh và gọi tên châu Phi mới thông điệp mà nội dung chủ yếu là chống Trung Quốc – chính là biểu hiện của cách tiếp cận cũ kỹ này. Chúng tôi cần định tính chủ ý với các nước vì chính họ sẽ hiệu quả hơn trong việc thúc đẩy các lợi ích, giá trị Mỹ so với kiểu phân vùng bất phát triển những sáng kiến của Trung Quốc mà sẽ khiến các nước như Washington chỉ coi họ là chiến trường trong cuộc cạnh tranh với Bắc Kinh.

Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI) đem lại cơ hội rõ ràng nhất để áp dụng nguyên tắc này trên thực tế. Thay vì phản đối Trung Quốc mọi nơi mọi lúc – mọi bên công, mọi cây cầu, mọi tuyến đường sắt - Mỹ và các đối tác cần thuyết phục

các nước đang hướng những khoản đầu tư chất lượng cao, tiêu chuẩn cao mà sẽ có lợi nhất cho sự phát triển. Việc hướng các khoản đầu tư không chỉ bởi chúng có khả năng đánh bại Trung Quốc mà còn vì việc chúng hướng cho tăng trưởng, tính bền vững và tự do sẽ là cách làm hiệu quả hơn trong dài hạn, nhất là khi các khoản đầu tư do nhà nước Trung Quốc dẫn dắt đã gây ra mức độ phản kháng nhất định tại nhiều nước vì chi phí cao, không thông qua đầu tư, tham nhũng, hủy hoại môi trường và điểu kiện làm việc tại.

Theo hướng này, cách tốt nhất chính là việc nhận minh các giá trị cốt lõi với quần thể hiệu quả, nhất là tính minh bạch và trách nhiệm giải trình. Kết hợp lại, những bước đi này có thể cải thiện cuộc sống và thế giới đang phát triển và thu hút những công dân Trung Quốc. Tiến trình hành động này sẽ đòi hỏi phải có nguồn tài trợ đa phương từ phía Mỹ, đồng minh và đối tác của Mỹ, có thể đem lại cho các nước những lựa chọn thay thế tốt nhất. Nhưng nó cũng cần tài trợ từ các bên: Mỹ cần tin tưởng hơn rằng đầu tư cho con người và sự quần thể hiệu quả sẽ phát huy tác động lớn hơn trong dài hạn so với cách tiếp cận bòn rút của Trung Quốc.

Tập trung vào các nguyên tắc thay vì cố tìm cách “giành điếm” cũng rất cần thiết để với việc thiết lập các chuẩn mực cho những công nghệ mới đặt ra những câu hỏi khó và đố đờc con người. Trí tuệ nhân tạo cho tài công nghệ sinh học, tự nhiên khí tự động tài biến đổi gen trên người, sẽ có một cuộc đấu tranh quan trọng trong những năm tài đây để xác định cách hành xử phù hợp và sau đó gây sức ép buộc những nước tài hậu phải tuân thủ. Washington ngay lập tức bắt tay vào định tiêu chí cho các cuộc thảo luận này. Cùng, việc chung sống với Trung Quốc không nên và không thể ngán chặn Mỹ lên tiếng phản đối cách hành xử vô nhân đạo và đáng lên án của Bắc Kinh. Mỹ cùng các đối tác cần huy động sức ép quốc tế.

Trình tự cạnh tranh và hợp tác

Người ta thường tin rằng khi quan hệ Mỹ-Trung trở nên cạnh tranh hơn, không gian cho hợp tác sẽ bị thu hẹp, nếu không muốn nói là biến mất. Nhưng ngay cả khi là đối thủ của nhau, Mỹ và Liên Xô vẫn tìm cách hợp tác trong một loạt vấn đề như khám phá không gian, xử lý bệnh truyền nhiễm, môi trường và tài nguyên chung toàn cầu. Nhu cầu hợp tác giữa Washington và Bắc Kinh cấp thiết hơn nhiều khi xét đến bản chất của những thách thức đang đối. Các nhà lãnh đạo hai nước cần coi việc hợp tác trong những thách thức xuyên quốc gia như vậy không phải là sự nhượng bộ của một bên, mà là nhu cầu cần thiết cho cả hai.

Chúng ta có thể nói rằng cân bằng đúng mức giữa cạnh tranh và hợp tác, Washington phải xem xét trình tự của từng yêu cầu. Trong lịch sử, Mỹ thường tìm cách hợp tác trước rồi mới chuyển sang cạnh tranh với Trung Quốc. Ngược lại, Trung Quốc có vẻ cảm thấy thoải mái hơn với việc cạnh tranh trước và hợp tác sau, công khai hoặc ngầm liên kết những đề nghị hợp tác với những nhượng bộ từ phía Mỹ để mua sắm vũ khí có lợi ích chiến lược.

Tại đây, Washington cần tránh mọi mê theo đuổi các thách thức xuyên quốc gia. Sự hướng hái có thể hơn cho một đề nghị hợp tác khi biến đổi thành con bài thương lượng. Dù có vẻ trái với trực giác, những cạnh tranh lợi là điều cần thiết để có được sự hợp tác hiệu quả với Bắc Kinh. Trong nỗ lực duy trì lợi ích “đồng mức ngang nhau” của nhiều quan chức Trung Quốc, nhận thức về sức mạnh Mỹ và quy mô tâm Mỹ có ý nghĩa rất quan trọng và bộ máy chính quyền Trung Quốc từ lâu đã tập trung vào những thay đổi trong cả hai nhân tố này. Xét đến tính nhạy cảm trên, việc Washington chứng tỏ khả năng đồng vọng, thậm chí áp đặt phí tổn, có thể quan trọng không kém việc nghiêm túc thảo luận và vận động tìm kiếm sự đồng thuận chung. Khi đó, cách tiếp cận tốt nhất sẽ là khởi đầu bằng cạnh tranh, sau đó đưa ra những đề nghị hợp tác và tiếp tục đàm phán về bất kỳ mối liên hệ nào giữa sự hợp tác của Trung Quốc trong các thách thức toàn cầu với sự nhượng bộ và lợi ích của Mỹ.

Vượt ra ngoài quan hệ song phương

Có một bài học khác của Chiến tranh Lạnh mà các nhà hoạch định chính sách của Mỹ cần phải luôn ghi nhớ. Một trong những sức mạnh và đổi mới của Mỹ trong cạnh tranh với Trung Quốc không chỉ liên quan tới nội bộ, mà còn liên quan tới tất cả các bên. Sức mạnh kết hợp của các đồng minh và đối tác của Mỹ có thể định hình lại chiến lược của Trung Quốc ở tất cả các lĩnh vực – những chỗ khi Washington làm sâu sắc thêm các mối quan hệ này và cùng nhau lập kế hoạch với tất cả lợi ích với nhau. Dù phần lớn những bàn luận về cạnh tranh Mỹ-Trung tập trung vào khía cạnh song phương, những cuộc cùng Mỹ sẽ phải đưa chiến lược Trung Quốc của mình vào một mạng lưới dày đặc các mối quan hệ và thế lực ở châu Á và phần còn lại của thế giới.

Này là bài học mà Chính quyền Trump nên ghi nhớ. Thay vì khai thác những ưu thế bên ngoài này, Mỹ lợi ích tách mình khỏi nhiều bên bè bạn truyền thống, với việc áp thuế, đòi hỏi đổi mới các chính sách quân sự của Mỹ và nhiều hơn nữa, từ bỏ

hoặc làm suy yếu các thị trường và thương mại then chốt. Nhiều tổ chức quốc tế, tổ chức Liên Hợp Quốc, Ngân hàng thế giới cho tới WTO, là những thị trường mà Mỹ đang ra tào dộng và dấn dốt, đã thiết lập các nguyên tắc được công nhận rộng rãi về tự do hàng hóa, tính minh bạch, giới quy tắc tranh chấp và thương mại. Việc rút lui khỏi những thị trường đó tạo ra sự tự do và tính linh hoạt trong ngân hàng với cái giá phải trả là ảnh hưởng của Mỹ trong dài hạn, cũng như cho phép Bắc Kinh định hình lại những chu kỳ mới và mở rộng ảnh hưởng của chính mình trong các thị trường này.

Mỹ cần quay trở lại cách tiếp cận coi các liên minh là tài sản đáng đầu tư chứ không phải là gánh nặng cần cắt bỏ. Khi chưa có được tiềm lực đáng kể để xây dựng mạng lưới các đồng minh có năng lực của riêng mình, Bắc Kinh chúng trông mong gì hơn việc Mỹ lãng phí lâu dài này. Tạo lập trạng thái chung sống được nhận thức rõ ràng với Trung Quốc sẽ gây ra nhiều thách thức trong bất kỳ điều kiện nào, những đó sẽ là nhiệm vụ bất khả thi nếu Mỹ không có sự trợ giúp. Nếu thực sự muốn củng cố sự ổn định, thiết lập một hệ thống thương mại công bằng và có đi có lại hơn, bỏ qua các giá trị phổ quát và xử lý các thách thức toàn cầu, Mỹ không thể hành động một mình. Phải không định rộng bất kỳ chiến lược nào của Mỹ muốn thành công đều phải bắt đầu cùng với những đồng minh của Mỹ./.

Kurt M. Campbell từng là Trợ lý Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ và Ông Á và Thái Bình Dương từ năm 2009 đến 2013. Jake Sullivan từng là Cố vấn An ninh Quốc gia cho Phó Tổng thống Hoa Kỳ vào năm 2013-2014

và hiện là thành viên cấp cao tại Quỹ Carnegie vì Hòa bình Quốc tế. Bài viết được đăng trên trang

[Foreign Affairs.](#)

Ngọc Diệp (gt)